

ĐỀ ÁN

tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa; bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh

Phần thứ nhất

**SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN
VÀ NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, MỤC ĐÍCH THỰC HIỆN**

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân là đường lối chiến lược xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam; vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Quán triệt và thực hiện quan điểm trên, trong hơn 20 năm qua, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do tình hình kinh tế - chính trị thế giới và khu vực có những diễn biến phức tạp; trong nước thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19... nhưng các cấp ủy, tổ chức đảng tỉnh Quảng Nam đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; chính quyền các cấp tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và các tổ chức thành viên phát huy vai trò nòng cốt trong tập hợp, xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh ngày càng vững chắc; dân chủ xã hội chủ nghĩa (XHCN) được phát huy và ngày càng mở rộng; quyền làm chủ của Nhân dân được bảo đảm trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH) tiếp tục được đổi mới theo hướng sát cơ sở, cụ thể, thiết thực; tập trung thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, động viên các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ, tinh thần tự quản, tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, tham gia phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; giữ vững quốc phòng, an ninh, góp phần quan trọng vào những thành tựu to lớn của tỉnh Quảng Nam sau 25 năm tái lập.

Tuy nhiên, trong quá trình phát triển vẫn còn phát sinh những vấn đề mới ảnh hưởng không nhỏ đến khối đại đoàn kết toàn dân như: Sự gia tăng khoảng cách giàu - nghèo, chênh lệch phát triển giữa miền núi với đồng bằng và đô thị; sự xuống cấp một số mặt về văn hóa, đạo đức, lối sống; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tệ quan liêu, tiêu cực, tham nhũng, thiếu dân chủ, mất đoàn kết... trong một bộ phận cán bộ, đảng viên gây bức xúc và làm suy giảm niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, các thế lực

thù địch, phản động lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của Đảng và Nhà nước... tăng cường hoạt động chống phá, thực hiện âm mưu chia rẽ nội bộ, làm suy giảm sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII đề ra trong điều kiện tỉnh Quảng Nam còn nhiều khó khăn, thách thức, cần phải tiếp tục tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh có ý nghĩa chiến lược và lâu dài. Do đó, việc ban hành Đề án “Tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát huy dân chủ XHCN; bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh” (viết tắt là Đề án) trong giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết nhằm tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng và hệ thống chính trị, củng cố đồng thuận xã hội, huy động và phát huy mọi nguồn lực trong Nhân dân, góp phần bảo đảm sự phát triển bền vững của tỉnh Quảng Nam trong những năm đến.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Văn bản của Đảng Cộng sản Việt Nam và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam

- Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011);
- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;
- Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh;
- Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc;
- Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo;
- Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;
- Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa;
- Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị khoá IX về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới;

- Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị khoá IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài;

- Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế;

- Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới;

- Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở;

- Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH;

- Thông báo số 160-TB/TW, ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII kết luận về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH;

- Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

- Chương trình hành động số 06/CTr-MTTW-UB, ngày 30/6/2021 của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2. Văn bản pháp luật

- Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam năm 2013;

- Luật MTTQ Việt Nam năm 2015;

- Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007.

3. Văn bản của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Chương trình hành động số 15-CTr/TU, ngày 25/4/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (bổ sung);

- Quy định số 118-QĐ/TU, ngày 12/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh, cấp huyện;

- Chương trình số 11-CTr/TU, ngày 13/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, giai đoạn 2021 - 2025;

- Báo cáo số 260-BC/TU, ngày 31/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh trên địa bàn tỉnh;

- Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 18/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

III. NỘI DUNG, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, MỤC ĐÍCH CỦA ĐỀ ÁN

1. Nội dung

Đánh giá tình hình khối đại đoàn kết toàn dân, kết quả thực hiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát huy dân chủ XHCN và quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong 20 năm qua; rút ra ưu điểm, hạn chế, khó khăn, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; nhận định những thuận lợi, khó khăn, thách thức; đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh nhằm huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phấn đấu xây dựng Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030.

2. Đối tượng, phạm vi thực hiện

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong hệ thống chính trị các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

3. Mục đích

Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề về “Tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh”.

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN; KẾT QUẢ PHÁT HUY DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, BẢO ĐẢM QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRONG 20 NĂM QUA

I. TÌNH HÌNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN

Trong 20 năm qua, quán triệt và thực hiện nghiêm túc quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết, khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh không ngừng được mở rộng, củng cố ngày càng vững chắc trên nền tảng tập hợp, đoàn kết rộng rãi các dân tộc, tôn giáo, các giai cấp, tầng lớp, thành phần trong xã hội. Các tầng lớp nhân dân ủng hộ, đồng thuận thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia phát triển KT-XH, giữ vững quốc phòng, an ninh, tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị các cấp ngày càng vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển tỉnh Quảng Nam. Cụ thể:

- *Giai cấp công nhân* toàn tỉnh trong những năm qua có sự phát triển nhanh về số lượng, đa dạng về ngành nghề⁽¹⁾. Thực hiện đường lối đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa cùng với chủ trương tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích đầu tư của tỉnh, các thành phần kinh tế trong và ngoài nước đầu tư vào tỉnh ngày càng nhiều đã thu hút và tạo việc làm cho hàng vạn lao động. Đồng thời, nhờ sự chuyển dịch tích cực về cơ cấu kinh tế nên đội ngũ công nhân, người lao động có sự chuyển biến tích cực; chất lượng từng bước được nâng lên, lực lượng lao động trẻ thể hiện sự năng động, sáng tạo, thích ứng với cơ chế thị trường, nhanh chóng tiếp thu, ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất. Giai cấp công nhân, người lao động đóng vai trò nòng cốt trong khối liên minh công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức toàn tỉnh.

- *Giai cấp nông dân Quảng Nam*⁽²⁾ là giai cấp có truyền thống yêu nước, cần cù, sáng tạo, chịu khó; luôn ủng hộ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; là chủ thể của quá

⁽¹⁾ Toàn tỉnh có 137.053 công nhân, viên chức, lao động; trong đó, có 87.190 công nhân, lao động trong doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước. Trong giai đoạn 2018 - 2021, đã phát triển mới 34.749 đoàn viên, tổng số đoàn viên toàn tỉnh 127.001 người; thành lập mới 119 công đoàn cơ sở, tổng số công đoàn cơ sở hiện nay: 1.847 (theo Báo cáo số 136/BC-LĐLĐ, ngày 14/4/2022 của Liên đoàn Lao động tỉnh).

⁽²⁾ Toàn tỉnh có 206.629 hội viên nông dân/219.561 hộ nông dân; có 240 cơ sở hội và 1.233 chi hội (theo Công văn số 998-CV/HNDT, ngày 18/4/2022 của Hội Nông dân tỉnh).

trình xây dựng nông thôn mới, tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, phát huy dân chủ, tự lực vươn lên, góp phần quan trọng trong phát triển KT-XH của tỉnh.

- *Lực lượng đoàn viên, thanh niên* toàn tỉnh tiếp tục có sự phát triển lớn mạnh về số lượng⁽³⁾ và tổ chức; luôn nêu cao tinh thần yêu nước, hoài bão, đoàn kết, xung kích, sáng tạo trong các phong trào khởi nghiệp, thi đua yêu nước, các cuộc vận động do cấp ủy, chính quyền và MTTQ Việt Nam phát động, góp phần đáng kể vào kết quả phát triển KT-XH, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, luôn khát vọng vươn lên để cống hiến, đóng góp tài năng, trí tuệ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển quê hương.

- *Các thế hệ phụ nữ tỉnh Quảng Nam*⁽⁴⁾ tiếp tục kế thừa, phát huy truyền thống “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”, tích cực hưởng ứng các cuộc vận động; đẩy mạnh phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; thực hiện bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình; giúp nhau giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Các cấp hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung củng cố và xây dựng tổ chức hội vững mạnh; chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ hội viên tích cực xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em; tích cực thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

- *Các thế hệ cựu chiến binh trên địa bàn tỉnh*⁽⁵⁾ tiếp tục phát huy truyền thống, phẩm chất tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”; gương mẫu, tích cực tham gia góp ý xây dựng, bảo vệ Đảng và Nhà nước; là lực lượng nòng cốt trong giáo dục truyền thống cách mạng, yêu nước, lòng tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ; tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

- *Các thế hệ người cao tuổi*⁽⁶⁾ phát huy tinh thần “Tuổi cao - Gương sáng”, thực hiện phương châm “Sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc”, gương mẫu về đạo đức, lối sống; tích cực giữ gìn và phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, tâm huyết với công tác xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

⁽³⁾ Toàn tỉnh có 83.019 đoàn viên và 125.059 hội viên (theo Công văn số 1598-CV/TĐTN-VP, ngày 12/4/2022 của Tỉnh đoàn).

⁽⁴⁾ Toàn tỉnh có 326.357 hội viên/446.490 phụ nữ (theo Báo cáo số 35/BC-BTV, ngày 18/4/2022 của Hội LHPN tỉnh).

⁽⁵⁾ Có 37.625 cán bộ, hội viên (theo Công văn số 870/CV-CCB, ngày 11/4/2022 của Hội CCB tỉnh).

⁽⁶⁾ Có 178.688 hội viên/202.167 người cao tuổi (88,4%) (theo Báo cáo số 56/BC-HNCT, ngày 06/4/2022 của Ban đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh).

- *Đội ngũ trí thức*⁽⁷⁾ toàn tỉnh là lực lượng tiên phong trong việc nghiên cứu, ứng dụng tiên bộ khoa học - kỹ thuật - công nghệ; chủ trì thực hiện nhiều đề tài khoa học - kỹ thuật - công nghệ có giá trị thực tiễn trên các lĩnh vực, đóng góp quan trọng vào quá trình hoạch định chủ trương, chính sách phát triển KT-XH của tỉnh. Đội ngũ trí thức tâm huyết cống hiến, phát huy khả năng sáng tạo trong sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của tỉnh Quảng Nam.

- *Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*⁽⁸⁾ ngày càng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới; được bồi dưỡng về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần đổi mới, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị các cấp, nhất là đẩy mạnh cải cách hành chính, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng môi trường làm việc theo hướng văn minh, hiện đại; chủ động tham mưu ban hành và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển KT-XH của tỉnh, đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng của Nhân dân. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là lực lượng tiên phong trong công cuộc đổi mới, ý thức đầy đủ về trách nhiệm và nghĩa vụ đối với Nhân dân.

- *Đội ngũ doanh nhân* toàn tỉnh⁽⁹⁾ trong những năm qua có bước phát triển đáng kể cả về số lượng và lĩnh vực hoạt động, đóng vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới. Đội ngũ doanh nhân Quảng Nam giàu bản lĩnh, trí tuệ, phát huy tốt vai trò trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của địa phương.

- *Đông bào các dân tộc thiểu số*⁽¹⁰⁾ và *cộng đồng người Hoa* luôn tin tưởng và chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước của địa phương; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống; đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững⁽¹¹⁾, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới.

- *Đông bào các tôn giáo* trên địa bàn tỉnh⁽¹²⁾ được bảo đảm các điều kiện sinh hoạt tôn giáo thuận lợi, ổn định theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp; gắn bó, đồng hành với các tầng lớp nhân dân thực hiện phương châm sống “tốt đời, đẹp đạo”; đồng

⁽⁷⁾ Có 9.000 hội viên Hội Khoa học và Kỹ thuật (theo Công văn số 59/LHH-VP, ngày 07/4/2022 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh).

⁽⁸⁾ Toàn tỉnh có 31.883 người, trong đó: 3.124 cán bộ, công chức và 28.759 viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập (theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND, ngày 13/01/2021 và Nghị quyết số 47/NQ-HĐND, ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh).

⁽⁹⁾ Hiện có 8.336 doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh; có 516 hợp tác xã và 01 Liên hiệp hợp tác xã (theo Sở KH-ĐT, Liên minh HTX tỉnh).

⁽¹⁰⁾ Có 127.504 người, chiếm 7,2% dân số toàn tỉnh.

⁽¹¹⁾ Tỷ lệ hộ nghèo còn cao 69,48% (theo Quyết định số 128/QĐ-UBND, ngày 12/01/2022 của UBND tỉnh).

⁽¹²⁾ Có 213.000 tín đồ các tôn giáo, chiếm gần 15% dân số toàn tỉnh.

thuận, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, y tế, giáo dục, nhân đạo, từ thiện, hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do chính quyền và MTTQ Việt Nam phát động, góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân.

- *Đội ngũ văn nghệ sĩ*⁽¹³⁾ toàn tỉnh tích cực tham gia đóng góp xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn học, nghệ thuật; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa Xứ Quảng, xây dựng đời sống văn học, nghệ thuật tinh nhà phát triển phong phú, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

- *Người Quảng Nam định cư ở nước ngoài*⁽¹⁴⁾ đang làm ăn, sinh sống, học tập trên các quốc gia và vùng lãnh thổ, là bộ phận không tách rời của dân tộc Việt Nam. Trong những năm qua, bà con kiều bào chấp hành tốt pháp luật nước sở tại, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đoàn kết hướng về quê hương; phát huy vai trò “cầu nối” trong quá trình hội nhập, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế, có những đóng góp thiết thực để xây dựng và phát triển quê hương.

- *Cộng đồng người Quảng Nam* đang làm ăn, sinh sống, học tập tại các tỉnh, thành phố trên cả nước luôn nêu cao truyền thống đoàn kết, tinh thần cần cù, chịu khó, tích cực tham gia phát triển KT-XH của tỉnh. Thông qua tổ chức và hoạt động của các Hội đồng hương Quảng Nam tại các địa phương đã kết nối, hỗ trợ phát triển các câu lạc bộ doanh nhân, thúc đẩy doanh nghiệp trẻ khởi nghiệp, quảng bá sản phẩm địa phương; tích cực hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người nghèo, trang thiết bị y tế cho các trung tâm y tế vùng sâu, miền núi cao của tỉnh... Đặc biệt, tích cực phối hợp, hỗ trợ số lượng lớn phương tiện, nhu yếu phẩm... cho hàng vạn đồng bào quê Quảng Nam gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 tại các địa phương.

Trong 20 năm qua, nhờ phát huy tinh thần đoàn kết, các tầng lớp nhân dân đồng thuận cùng với Đảng bộ, chính quyền vượt qua những khó khăn, thách thức trong từng giai đoạn phát triển, đưa Quảng Nam từ một địa phương thuần nông, chậm phát triển trở thành tỉnh phát triển khá của miền Trung, đóng góp 14% ngân sách tỉnh về Trung ương. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên rõ rệt, an sinh xã hội được bảo đảm. Năm 2022, thu nhập bình quân đầu người đạt 3,8 triệu đồng/người/tháng. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ngày càng đi vào chiều sâu, các giá trị văn hóa, nghệ thuật truyền thống tốt đẹp được bảo tồn và phát huy; hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao tiếp tục phát triển đều khắp, góp phần nâng cao đáng kể đời sống tinh thần của Nhân dân. Hệ thống chính trị các cấp tiếp tục được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của địa phương.

⁽¹³⁾ Có 236 hội viên Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh (theo Báo cáo số 04/BC-HVHNT, ngày 04/4/2022 của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh).

⁽¹⁴⁾ Hiện có 6.620 người (theo Công văn số 359/SNgV-NVNONN, ngày 21/4/2022 của Sở Ngoại vụ).

II. VAI TRÒ NÒNG CỐT CỦA MTTQ VIỆT NAM TỈNH TRONG XÂY DỰNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN

Là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện đại diện cho quyền làm chủ và khối đại đoàn kết toàn dân, trong 20 năm qua, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục củng cố, kiện toàn, phát triển về tổ chức; phát huy tốt vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết đoàn viên, hội viên và Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, tích cực thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hăng hái tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, khơi dậy và phát huy mọi nguồn lực, tiềm năng sáng tạo của Nhân dân, thúc đẩy phát triển KT-XH, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị các cấp ngày càng vững mạnh.

1. Đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân

Trong 20 năm qua, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên không ngừng đổi mới, đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, đoàn kết đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; chủ trì, phối hợp, thống nhất hành động trong xây dựng, củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh. Các tổ chức thành viên không ngừng đổi mới hình thức tập hợp, thu hút đoàn viên, hội viên tham gia thông qua các phong trào thi đua như: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; “Thanh niên lập thân, lập nghiệp”, “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; “Xây dựng tổ chức Hội cựu chiến binh trong sạch, vững mạnh”; “Tuổi cao gương sáng”, “Khởi nghiệp”, “Đoàn kết sáng tạo”...

Thực hiện các nghị quyết và kết luận của Đảng về công tác tôn giáo, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tích cực đổi mới nội dung hoạt động, phương thức tập hợp, đoàn kết đồng bào các tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Phát huy vai trò, uy tín của chức sắc, chức việc, người có uy tín tiêu biểu trong các tôn giáo để tuyên truyền, vận động đồng bào các tôn giáo trên địa bàn tỉnh hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do chính quyền, MTTQ Việt Nam phát động; vận động, khuyến khích, tạo điều kiện và hướng dẫn chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo tham gia phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện... theo quy định của pháp luật; định kỳ tổ chức liên hoan văn nghệ các tôn giáo, tổ chức thăm hỏi, chúc mừng nhân các ngày lễ trọng; định kỳ chủ trì tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với các tôn giáo; tạo lập và củng cố mối quan hệ gần gũi giữa các tôn giáo với chính quyền và MTTQ Việt Nam.

Phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số⁽¹⁵⁾ và cộng đồng người Hoa trong công tác tuyên truyền, vận động và tập hợp đồng bào các dân tộc tham gia sản xuất, học nghề, xóa bỏ các tập tục lạc hậu; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp; tự lực vươn lên, thực hiện tốt các chương trình phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, góp phần giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới. Định kỳ hằng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì, phối hợp tổ chức gặp mặt, thăm hỏi, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc thiểu số.

Hằng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và Ban Công tác Mặt trận 1.240 khu dân cư toàn tỉnh tổ chức sôi nổi “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc” kỷ niệm ngày truyền thống MTTQ Việt Nam (18/11) với nhiều nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, thu hút đông đảo bà con nhân dân, đồng bào các dân tộc, các tôn giáo, cán bộ, đảng viên tham gia, tạo khí thế vui tươi, phấn khởi trong từng cộng đồng dân cư. Thông qua Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư tăng cường sự đồng thuận xã hội, phát huy quyền làm chủ, tinh thần đoàn kết, gắn bó, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì hiệp thương, thống nhất với các tổ chức thành viên tổ chức thực hiện đạt hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. Nổi bật là Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” (nay là Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”) và “Ngày vì người nghèo” được triển khai ngày càng đi vào chiều sâu, phát huy hiệu quả thiết thực. Các tổ chức thành viên của Mặt trận phát động trong đoàn viên, hội viên thực hiện nhiều phong trào thi đua sôi nổi với nhiều mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả⁽¹⁶⁾. Ban Công tác Mặt trận khu dân cư thường xuyên tuyên truyền, vận động, huy động nội lực từ Nhân dân⁽¹⁷⁾ tham gia phát triển kinh tế, chung tay giảm nghèo bền vững, hưởng ứng và tự nguyện tham gia các hoạt động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh⁽¹⁸⁾;

⁽¹⁶⁾ Toàn tỉnh có 397 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được công nhận giai đoạn 2020 - 2022 (theo Quyết định số 17/QĐ-UBND, ngày 03/01/2020 và Quyết định số 1564/QĐ-UBND, ngày 10/6/2020 của UBND tỉnh).

⁽¹⁷⁾ Các phong trào thi đua tiêu biểu, hiệu quả như: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; “Thanh niên lập thân, lập nghiệp”, “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; “Xây dựng tổ chức Hội cựu chiến binh trong sạch, vững mạnh”; “Tuổi cao gương sáng”, “Khởi nghiệp”, “Đoàn kết, sáng tạo”...

⁽¹⁸⁾ Tổng nguồn vốn huy động xây dựng nông thôn mới (2016 - 2018): Hơn 7.248 tỷ đồng. Trong đó, Nhân dân đóng góp 284.667 triệu đồng, chiếm 3,9%.

⁽¹⁹⁾ Cuối năm 2021, cả tỉnh có 118/194 xã (đạt tỷ lệ 60,8%, cả nước: 68,2%) được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới; bình quân chung tiêu chí nông thôn mới là 16 tiêu chí/xã; tổng số thôn được công nhận chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu 172; có 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; có 04 đơn vị cấp huyện đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng

xây dựng các mô hình tự quản, tự phòng về an ninh trật tự ở cơ sở; xây dựng gia đình văn hóa, tộc họ văn hóa, khu dân cư văn hóa⁽¹⁹⁾. Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” được Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan không ngừng đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân từng bước thay đổi nhận thức, hành vi sản xuất và tiêu dùng, ưu tiên dùng hàng Việt Nam, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tập trung công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái, nêu cao tinh thần tự giác, tự quản thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch; tích cực tham gia ủng hộ kinh phí, lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, trang thiết bị, vật tư y tế... giúp đỡ Nhân dân trong tỉnh và các địa phương vượt qua khó khăn do dịch bệnh⁽²⁰⁾, góp phần không chế, kiểm soát dịch bệnh, hạn chế tối đa những thiệt hại, bảo đảm công tác an sinh xã hội, từng bước khôi phục sản xuất, kinh doanh để hoàn thành các nhiệm vụ phát triển KT-XH của tỉnh.

3. Kiện toàn tổ chức, kết nạp đoàn viên, hội viên trong các tổ chức CT-XH, phát triển thành viên của MTTQ Việt Nam

Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh được củng cố, kiện toàn về tổ chức, sắp xếp bộ máy theo hướng tinh gọn đầu mối bên trong⁽²¹⁾; chủ trì, phối hợp, thống nhất hành động, phát huy vai trò, trách nhiệm các tổ chức thành viên, nâng cao chất lượng hoạt động của các hội đồng tư vấn, ban tư vấn, đội ngũ cộng tác viên nắm bắt dư luận xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp⁽²²⁾. Các tổ chức CT-XH và các tổ chức thành viên chú trọng công tác kết nạp đoàn viên, hội viên gắn với thực hiện tốt vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, hội viên. Ban Công tác Mặt trận khu dân cư thường xuyên được củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động theo quy chế và các tiêu chí đánh giá cụ thể.

nông thôn mới.

⁽²⁰⁾ Cuối năm 2021, toàn tỉnh có 90,9% hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa (372.586/409.629 hộ gia đình); 1.609 tộc văn hóa; 1.056/1.240 thôn, khối phố đạt chuẩn văn hóa (đạt tỷ lệ 85,1%), 101/203 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, 19/41 phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

⁽²¹⁾ Tổng nguồn kinh phí vận động ủng hộ phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 cấp tỉnh và cấp huyện (Từ năm 2020 đến tháng 8/2022): 103 tỷ 837 triệu đồng.

⁽²²⁾ Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Quy định số 118-QĐ/TU, ngày 12/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh, cấp huyện.

⁽²³⁾ Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thành lập 04 Hội đồng tư vấn về: KT-XH, Dân chủ - Pháp luật, Dân tộc - Tôn giáo, Đối ngoại nhân dân với 30 thành viên; cấp huyện thành lập 223 Ban Tư vấn; đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội: 3.602 thành viên (cấp tỉnh: 25 thành viên; cấp huyện: 392 thành viên; cấp xã: 3.185 thành viên).

4. Tích cực tuyên truyền, vận động, đoàn kết người Việt Nam định cư ở nước ngoài

Thực hiện chủ trương của Đảng về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài, trong những năm qua, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên luôn chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác vận động người Việt Nam định cư ở nước ngoài⁽²³⁾. Thông qua nhiều hình thức, tích cực vận động kiều bào phát huy truyền thống đoàn kết, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, tôn trọng pháp luật nước sở tại; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc; khuyến khích và tạo điều kiện để kiều bào Việt Nam ở nước ngoài liên hệ, kết nối với thân nhân trong nước và đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Quảng Nam.

Công tác vận động người Việt Nam định cư ở nước ngoài được Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên quan tâm thực hiện. Hằng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam các địa phương chủ trì, phối hợp với chính quyền tổ chức gặp mặt bà con kiều bào về thăm quê hương đón Tết cổ truyền của dân tộc. Qua đó, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của bà con kiều bào; đồng thời, thông tin về tình hình, kết quả, định hướng phát triển KT-XH của địa phương; động viên kiều bào Quảng Nam ở nước ngoài phát huy truyền thống yêu nước, nâng cao ý thức tự tôn, tự hào dân tộc, gắn bó với quê hương, huy động nguồn lực từ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, góp phần xây dựng tỉnh Quảng Nam ngày càng phát triển thông qua các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

5. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH

Thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH, trong những năm qua, các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với tổ chức và hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH các cấp. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH có nhiều nỗ lực, tích cực trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, ngày càng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Nội dung hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH ngày càng cụ thể, thiết thực, gắn liền với đời sống, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân thông qua Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” (nay là Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”) và “Ngày vì người nghèo” gắn với phong trào thi đua “Quảng Nam chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía

⁽²⁴⁾ Hiện nay, có khoảng 6.620 kiều bào đang sinh sống, học tập, làm việc ở nước ngoài; trong đó, kiều bào tại Hoa Kỳ chiếm 40%. Hằng năm, chủ trì tổ chức gặp mặt kiều bào; ký kết Chương trình phối hợp thực hiện công tác đối ngoại nhân dân (2018 - 2020); tổ chức tập huấn công tác đối ngoại trong hệ thống Mặt trận các cấp.

sau” và Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, góp phần phát triển KT-XH trên địa bàn tỉnh.

Công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền được Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH các cấp xác định là nội dung hoạt động trọng tâm, thường xuyên, tập trung triển khai chặt chẽ và hiệu quả. Hằng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ động lựa chọn nội dung, đối tượng và chủ trì giám sát nhiều vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Đồng thời, chủ động lựa chọn, đề nghị cấp ủy, chính quyền cung cấp các dự thảo văn bản, đề án, dự án phát triển KT-XH, hạ tầng giao thông của địa phương để tổ chức góp ý, phản biện theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với các tổ chức CT-XH tổ chức góp ý đối với tập thể và cá nhân ban thường vụ cấp ủy cùng cấp, giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; chủ trì thường xuyên tổ chức diễn đàn⁽²⁴⁾ Nhân dân góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng công an nhân dân; phối hợp tổ chức tốt hội nghị đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân địa phương. Vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân được Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH các cấp từng bước cụ thể hóa.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch phát triển KT-XH của địa phương và chương trình hành động của MTTQ Việt Nam; định kỳ tiếp xúc, gặp gỡ, vận động đồng bào các dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua phát triển KT-XH, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm an sinh xã hội; xây dựng đời sống văn hóa; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Phương thức hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tiếp tục được đổi mới trên nguyên tắc hiệp thương, phối hợp, thống nhất hành động. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tăng cường phối hợp công tác với HĐND, UBND cùng cấp và cơ quan nhà nước liên quan; chủ trì, phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên, các tổ chức tôn giáo và các cơ quan liên quan...

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức CT-XH hướng mạnh hoạt động về cơ sở, phát huy vai trò tự quản, sáng tạo của đoàn viên, hội viên và Nhân dân ở khu dân cư; thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Công tác Mặt trận, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng⁽²⁵⁾, Tổ hòa giải ở cơ sở... Qua đó, kịp thời nắm bắt tình hình đời

⁽²⁶⁾ Trong giai đoạn 2014 - 2021, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tổ chức 2.629 diễn đàn; 979 hội nghị đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân địa phương.

⁽²⁷⁾ Trong giai đoạn 2014 - 2021, các Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng toàn tỉnh giám sát 11.380 vụ việc, công trình, dự án đầu tư xây dựng ở cơ sở.

sống nhân dân, dư luận xã hội, tập hợp, phản ánh, kiến nghị với các cấp ủy, chính quyền để giải quyết những vướng mắc, bức xúc của Nhân dân phát sinh từ cơ sở.

III. KẾT QUẢ PHÁT HUY DÂN CHỦ XHCN VÀ BẢO ĐẢM QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Trong 20 năm qua, các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hệ thống chính trị thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; các quan điểm, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ XHCN, quyền làm chủ của Nhân dân được tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc gắn với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” ngày càng phát huy. Quyền làm chủ của Nhân dân được bảo đảm và phát huy bằng dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện của cấp ủy, tổ chức đảng về phát huy dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân

Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo⁽²⁶⁾ tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội. Các cấp ủy đảng tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, mở rộng dân chủ trong Đảng, ban hành nhiều quy định, quy chế cụ thể hóa phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, ban hành quy định, quy chế tiếp thu ý kiến góp ý của Mặt trận và Nhân dân; tạo điều kiện để Nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên ở nơi cư trú; tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... Quyền làm chủ trực tiếp của Nhân dân được bảo đảm thông qua việc tổ chức lấy ý kiến góp ý của Nhân dân tham gia xây dựng các nghị quyết của Đảng, xây dựng chính sách, pháp luật, hương ước, quy ước; Nhân dân trực tiếp tham gia bàn bạc, quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương; tham gia các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố với tỷ lệ cử tri đi bầu đạt cao (trên 99,9%).

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp tổ chức thực hiện tốt trách nhiệm tiếp thu góp ý của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân. Trong giai đoạn 2014 - 2021, Thường trực Tỉnh ủy tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân hơn 22 lượt; bí thư cấp ủy huyện, thị xã, thành phố đối thoại trực tiếp với Nhân dân, đoàn viên, hội viên hơn 300 lượt; bí thư cấp ủy xã, phường, thị trấn tổ chức đối thoại

⁽²⁶⁾ Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành: Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 01/4/2000 về tiếp tục thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 39-CT/TU, ngày 27/8/2008 về lãnh đạo triển khai thực hiện Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Chỉ thị số 40-CT/TU, ngày 27/3/2014 về lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Quyết định số 2107-QĐ/TU, ngày 30/12/2014 về ban hành Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tiếp thu góp ý của MTTQ Việt Nam, các đoàn thể CT-XH và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân...

với Nhân dân hơn 2.000 lượt. Qua các hội nghị đối thoại trực tiếp, Nhân dân được gặp gỡ, trao đổi, phản ánh, đề xuất, kiến nghị, tâm tư, nguyện vọng với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; trên cơ sở đó, trực tiếp trao đổi, giải thích và chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền giải trình, trả lời và giải quyết nhiều vấn đề liên quan trên các lĩnh vực⁽²⁷⁾. Hội nghị đối thoại trực tiếp được tổ chức trong không khí dân chủ, cởi mở, tăng cường mối quan hệ gắn bó, gần gũi giữa cấp ủy đảng, chính quyền với Nhân dân, góp phần mở rộng hình thức dân chủ trực tiếp của Nhân dân; nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH, giữ vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Quy chế dân chủ trong thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất⁽²⁸⁾ để triển khai các dự án, công trình phát triển KT-XH được các cấp ủy, chính quyền nghiêm túc thực hiện, góp phần tháo gỡ những “điểm nghẽn” trong công tác bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

2. Phát huy dân chủ XHCN và quyền làm chủ của Nhân dân thông qua hoạt động của chính quyền các cấp

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam và HĐND các cấp có nhiều đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, nhất là việc tổ chức lấy ý kiến góp ý của Nhân dân, ý kiến phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam khi ban hành các nghị quyết, cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển KT-XH địa phương; quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và nghĩa vụ cơ bản của Nhân dân. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, đối tượng, lĩnh vực và vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn để tạo điều kiện cho Nhân dân và cử tri đề đạt tâm tư, nguyện vọng, phản ánh, kiến nghị với cấp có thẩm quyền giải quyết. Việc ban hành nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND các cấp liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân đều được tổ chức lấy ý kiến góp ý và phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH cùng cấp theo quy định.

Kỳ họp của HĐND các cấp được công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để Nhân dân và cử tri quan tâm theo dõi, giám sát. HĐND các cấp thực hiện tốt hoạt động giám sát việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; giám sát thường xuyên quá trình tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến đời sống và những vấn đề Nhân dân bức xúc, quan tâm. Đại biểu HĐND các cấp thực hiện tốt chương trình hành động và nhiệm vụ của đại biểu với Nhân dân nơi ứng cử; thực hiện tốt

⁽²⁹⁾ Kết quả giải quyết các vụ việc sau hội nghị đối thoại trực tiếp đạt tỷ lệ khoảng 85%.

⁽³⁰⁾ Theo Quyết định số 3431/QĐ-UBND, ngày 13/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

trách nhiệm giữ mối liên hệ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân và phản ánh, kiến nghị, theo dõi, giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân.

UBND các cấp tích cực ban hành theo thẩm quyền các văn bản để cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân chủ XHCN và quyền làm chủ của Nhân dân. Chủ động đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH cùng cấp tổ chức góp ý, phản biện xã hội và tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật. Tập trung tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển KT-XH, khắc phục hậu quả, thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh gây ra. Thực hiện tốt chính sách bảo trợ xã hội, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm lo người có công với cách mạng, thương binh, gia đình liệt sĩ, các đối tượng chính sách, người cao tuổi, đồng bào nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, vùng sâu, vùng xa, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... góp phần bảo đảm ổn định đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh.

UBND các cấp chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác dân vận của chính quyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức về công tác dân vận; tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, dịch vụ công trực tuyến ngày càng hiệu quả. Thực hiện công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân tiếp cận dịch vụ công thuận lợi⁽²⁹⁾. Hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và một số địa phương cấp huyện phát huy hiệu quả, tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến và gửi hồ sơ, nhận kết quả qua đường bưu điện, hạn chế thấp nhất việc trễ hẹn, giảm thiểu phiền hà cho tổ chức và công dân.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, đông người được chính quyền các cấp tập trung thực hiện. Chủ tịch UBND các cấp thực hiện tốt việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, nhiều vụ việc tồn đọng, kéo dài được giải quyết, góp phần hạn chế tình trạng khiếu nại vượt cấp, kéo dài⁽³⁰⁾. Chính quyền, các cơ quan quản lý nhà nước các cấp tăng cường giáo dục, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức phục vụ Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý cán bộ, công chức,

⁽³¹⁾ Có 19/19 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, 18/18 huyện, thị xã, thành phố và 241/241 xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế “một cửa”. Toàn tỉnh cung cấp 519 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 71 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại cổng dịch vụ công trực tuyến. Tổng số thủ tục hành chính đang có hiệu lực là 1.799 (trong đó, cấp tỉnh là 1.439, cấp huyện là 266, cấp xã là 94). Tổng số thủ tục hành chính mức độ 3,4 được phê duyệt là 507/1.431. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020 đứng vị trí thứ 13/63 tỉnh, thành phố cả nước, thuộc nhóm khá, giảm 3,7 điểm và tụt 07 bậc so với năm 2019.

⁽³²⁾ Từ tháng 01/2016 đến tháng 12/2021: Các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh tiếp 55.992 lượt/59.476 người, có 249 đoàn nhiều người. Tiếp nhận 40.465 đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

viên chức vi phạm đạo đức công vụ, gây phiền hà cho Nhân dân. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương khi đề đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý và cấp dưới vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Mở rộng các kênh tiếp nhận thông tin, phản ánh của người dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Công tác điều tra, khởi tố, truy tố, xét xử, thi hành án trên địa bàn tỉnh thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ, đúng pháp luật, bảo đảm quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân.

Ở cơ sở, phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” được cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH triển khai thực hiện ngày càng hiệu quả. Chính quyền cấp xã ban hành các quyết định, quy định để phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tích cực tham gia phát triển KT-XH, bảo đảm an ninh trật tự của địa phương. Kịp thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, nhất là triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ Nhân dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với nhiệm vụ xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, tập trung cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm túc công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho Nhân dân được tiếp cận, giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức cơ sở trong thực thi công vụ. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, các chính sách an sinh xã hội... tạo sự đồng thuận xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân thông qua hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH

Trong những năm qua, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH các cấp tích cực phát huy vai trò nòng cốt để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Thông qua việc chủ trì, phát động, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân phát huy tinh thần tự quản, tự giác, hăng hái hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền các cấp theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước đạt kết quả tích cực.

Hàng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì, phối hợp với các tổ chức CT-XH cùng cấp chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định, tập trung giám sát hoạt động của chính quyền; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên nơi cư trú. Chủ động tổ chức nhiều cuộc giám sát chuyên đề, đột xuất phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện chính

sách, pháp luật đề kiến nghị cấp ủy đảng, chính quyền giải quyết và chỉ đạo giải quyết; kịp thời đề xuất, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền rà soát, điều chỉnh một số chính sách liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Công tác phản biện xã hội được đổi mới theo hướng chuyên sâu, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực; tập trung lựa chọn tổ chức phản biện các dự thảo đề án, nghị quyết... quan trọng của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh liên quan đến phát triển KT-XH, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, các vấn đề lớn được đông đảo Nhân dân quan tâm. Trong giai đoạn 2014 - 2021, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức CT-XH cùng cấp tổ chức giám sát 3.341 cuộc giám sát chuyên đề; trong đó, tổ chức 2.642 đoàn giám sát; các tổ chức CT-XH 03 cấp tổ chức 4.895 cuộc giám sát. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tổ chức 676 hội nghị phản biện xã hội; các tổ chức CT-XH 03 cấp tổ chức 88 hội nghị phản biện xã hội.

Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH cấp xã tổ chức giám sát và hướng dẫn, tạo điều kiện để Nhân dân thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của chính quyền, trách nhiệm của cán bộ, công chức cấp xã; việc thực hiện các chủ trương phát triển cơ sở hạ tầng; hỗ trợ phát triển kinh tế; công tác an sinh xã hội; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức lấy ý kiến cộng đồng nơi triển khai dự án đối với các dự án lớn đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về đầu tư công và dân chủ cơ sở... Quyền làm chủ của Nhân dân được phát huy thông qua tổ chức và hoạt động của 241 Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn và hàng trăm Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng do Nhân dân bầu ra ở cơ sở⁽³¹⁾; thông qua việc tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới⁽³²⁾. Nhìn chung, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH các cấp, nhất là cơ sở ngày càng thể hiện rõ vai trò nòng cốt để Nhân dân phát huy quyền làm chủ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong hơn 20 năm qua, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp trên địa bàn tỉnh đã quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả quan điểm, đường lối của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân. Khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh không ngừng được mở rộng, củng cố vững chắc. MTTQ Việt Nam tiếp tục mở rộng tổ chức, đa dạng các hình thức tập hợp, đoàn kết đoàn viên, hội viên, đồng bào các dân tộc, tôn giáo; tổ chức thực hiện ngày càng hiệu quả các cuộc vận

⁽³³⁾ Giai đoạn 2016 - 2021, Ban thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn đã giám sát 2.159 cuộc; đã phát hiện và kiến nghị khắc phục nhiều bất cập trong cơ chế, chính sách hiện hành, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Ban giám sát đầu tư của cộng đồng tổ chức 4.403 cuộc giám sát đối với các công trình, dự án đầu tư ở xã, phường, thị trấn.

⁽³⁴⁾ Tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới với tổng số 158.716 phiếu (theo Báo cáo số 242/BC-MTTQ-BTT, ngày 14/6/2021 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh).

động, các phong trào thi đua. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH từ tỉnh đến cơ sở được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn gắn với đổi mới nội dung, nâng cao hiệu quả hoạt động. Tập trung thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tăng cường, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị các cấp ngày càng vững mạnh; động viên Nhân dân phát huy quyền làm chủ, tinh thần tự quản, tích cực tham gia phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương. Dân chủ XHCN được bảo đảm và ngày càng mở rộng; quyền làm chủ của Nhân dân được phát huy tốt hơn trong các lĩnh vực của đời sống xã hội gắn với bảo đảm quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội.

Nhờ tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân nên sau 25 năm tái lập tỉnh, Quảng Nam đạt những thành tựu KT-XH quan trọng, có ý nghĩa lịch sử⁽³³⁾. Từ một tỉnh thuần nông nhiều khó khăn đã vươn lên thành tỉnh phát triển khá, có quy mô nền kinh tế tăng gấp nhiều lần, tốc độ tăng trưởng duy trì ở mức cao; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thương mại và dịch vụ; KT-XH ngày càng phát triển; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên rõ rệt; an sinh xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh được củng cố vững chắc; đối ngoại được tăng cường... tạo thế và lực mới cho phát triển bền vững trong những năm đến.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm

Một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền chưa quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, chủ nghĩa cá nhân, “lợi ích nhóm”; bệnh lãng phí, vô cảm, quan liêu, mất dân chủ trong một bộ phận cán bộ, đảng viên... còn xảy ra. Việc thực hiện dân chủ cơ sở trong các lĩnh vực, loại hình cơ sở chưa đồng đều, một số nơi còn hình thức, nhất là trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập... còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế. Quyền làm chủ của Nhân dân ở một số nơi còn bị vi phạm, có trường hợp lợi dụng quyền dân chủ để vi phạm pháp luật. Vai trò chủ thể, tính tích cực CT-XH và trách nhiệm công dân trong thực hành dân chủ của một bộ phận nhân dân còn hạn chế.

⁽³³⁾ Năm 2022, tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2022 đạt 11,2%, là một trong số ít các tỉnh, thành phố trong cả nước có tốc độ tăng trưởng hai con số. Tổng thu ngân sách nhà nước là 33.338 tỷ đồng, đạt 140% dự toán; trong đó, thu nội địa là 26.485 tỷ đồng, đạt 139% dự toán; 16/16 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH ở một số địa phương có mặt còn lúng túng, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên và Nhân dân có mặt còn hạn chế, có nơi gặp nhiều khó khăn; một số nội dung các cuộc vận động, phong trào thi đua chưa thật sự đi vào chiều sâu, thiếu tính bền vững. Công tác nắm bắt tình hình đời sống, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, dư luận xã hội; tổng hợp, phản ánh và giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đôi lúc chưa kịp thời, nhất là những vấn đề bức xúc của Nhân dân. Hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH ở một số cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay. Các tổ chức tự quản của Nhân dân ở cơ sở hoạt động còn khó khăn, hiệu quả chưa cao.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

- *Về chủ quan:* Nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc chưa toàn diện và sâu sắc; việc quán triệt, triển khai thực hiện quan điểm của Đảng về dân chủ XHCN có mặt chưa đầy đủ; công tác nắm bắt tình hình, dự báo sự biến động về số lượng, chất lượng các thành phần, giai tầng xã hội để phát huy dân chủ còn bị động. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có biểu hiện quan liêu, sách nhiễu, thiếu gương mẫu, chưa tôn trọng, lắng nghe và giải quyết kịp thời các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một số địa phương chưa thực chất. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH cấp xã ở một số địa phương chưa chủ động trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; chưa phát huy tối đa vai trò giám sát, phản biện xã hội, nhất là những vấn đề liên quan đến dân chủ XHCN, quyền làm chủ và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Vai trò chủ thể, tính tích cực CT-XH của một bộ phận nhân dân chưa được phát huy đúng mức.

- *Về khách quan:* Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về dân chủ XHCN ở nước ta chưa được nghiên cứu làm rõ; cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, MTTQ và các tổ chức CT-XH làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ” chưa được cụ thể hóa đầy đủ; việc thực hành dân chủ trong Đảng và Nhà nước có mặt chưa tốt; phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” chưa được thể chế hóa và thực hiện một cách hiệu quả. Những vấn đề nảy sinh tất yếu trong quá trình phát triển tác động không nhỏ đến khối đại đoàn kết toàn dân. Các thế lực thù địch, phản động thường xuyên lợi dụng các vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, thổi phồng hạn chế, khuyết điểm trong công

tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền... tăng cường các hoạt động chống phá, chia rẽ, làm giảm sút niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, làm suy yếu sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, trong quá trình đổi mới, phát triển phải luôn luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “dân là gốc”, Nhân dân là chủ thể; bảo đảm “mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân”; phải thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, kiên trì thực hiện hiệu quả phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Hai là, phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; thực hiện dân chủ rộng rãi trong Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH và cả hệ thống chính trị. Tăng cường niềm tin, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Ba là, xây dựng, tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị; trong đó, MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH đóng vai trò nòng cốt. MTTQ Việt Nam phải gần dân, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân để phản ánh với Đảng, Nhà nước; phát huy tính tích cực CT-XH của Nhân dân trong tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Phần thứ ba

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN; PHÁT HUY DÂN CHỦ XHCN, BẢO ĐẢM QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Trong những năm đến, tình hình thế giới và trong nước đan xen giữa thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp, tác động không nhỏ đến việc xây dựng, tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân. Đối với tỉnh Quảng Nam, bên cạnh thuận lợi cơ bản của những thành tựu đạt được về KT-XH sau 25 năm tái lập, vẫn còn không ít khó khăn, thách thức. Là địa phương thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề bởi thiên tai, dịch bệnh; năng suất lao động chưa cao; hệ thống kết cấu hạ tầng chưa tương xứng; các thế lực thù địch không ngừng chống phá; chất lượng, trình độ nguồn nhân lực có mặt

chưa đáp ứng yêu cầu; thách thức phải bảo đảm sự đồng thuận xã hội với ổn định đời sống, sinh hoạt của Nhân dân vùng triển khai các dự án trọng điểm; áp lực phải giải quyết về giáo dục, y tế, nhà ở tại các khu kinh tế, khu công nghiệp ngày càng tăng...; tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh còn cao⁽³⁴⁾ so với bình quân chung của cả nước... đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và hệ thống chính trị toàn tỉnh phải tiếp tục đề ra những nhiệm vụ, giải pháp tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân để quyết tâm đưa Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước trong những năm đến.

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG

1. Quan điểm

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là quan điểm nhất quán, chủ trương chiến lược, có ý nghĩa quyết định sự thành bại của cách mạng, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân phải luôn gắn liền với phát huy dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; trong đó, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò nòng cốt chính trị của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH và vai trò chủ thể, tính tích cực CT-XH của mỗi người dân.

2. Mục tiêu

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, dân chủ XHCN và quyền làm chủ của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng bộ tỉnh và hệ thống chính trị tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh, bền vững; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, bảo vệ tốt môi trường sinh thái; tăng cường quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; phấn đấu đưa Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030.

3. Định hướng

Tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện đầy đủ quan điểm của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực và tập trung từ cơ sở. Giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các giai tầng trong xã hội. Chăm lo, xây dựng và phát triển giai cấp công nhân, nông dân, thế hệ trẻ, phụ nữ, cựu chiến binh, đội ngũ trí thức, doanh nhân, người cao tuổi, các dân tộc, tôn giáo và kiều bào Quảng Nam định cư ở nước ngoài... Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phát huy tính tích cực CT-XH, quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm

⁽³⁶⁾ Kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025, toàn tỉnh có 33.127 hộ nghèo (chiếm tỷ lệ 7,59%), 8.202 hộ cận nghèo (chiếm tỷ lệ 1,88%).

của Nhân dân trong phát triển KT-XH. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong sạch, tận tụy phục vụ Nhân dân; huy động mọi tiềm năng, nguồn lực, khả năng sáng tạo của Nhân dân tham gia phát triển kinh tế, quản lý và phát triển xã hội của tỉnh.

Tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tôn giáo; dân chủ ở cơ sở, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương; tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, các quan điểm sai trái và xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật và quyền làm chủ của Nhân dân.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng sát cơ sở, gắn bó mật thiết với Nhân dân; tăng cường quan hệ phối hợp với cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp. Đa dạng hóa hình thức tập hợp, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, khơi dậy tinh thần đoàn kết, sáng tạo tham gia phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; nâng cao hiệu quả tổ chức ngày hội “Đại đoàn kết toàn dân tộc” ở khu dân cư. Phát huy vai trò nòng cốt, thực hiện hiệu quả mô hình tự quản của Nhân dân ở cơ sở.

Tiếp tục phát huy và nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH và Nhân dân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Trọng tâm là giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị. Chủ động nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng, tập hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; phối hợp tổ chức hội nghị đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân. Thực hiện tốt vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân theo quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những điển hình tiên tiến có sức lan tỏa trong Đảng và xã hội.

Xây dựng Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH từ tỉnh đến cơ sở vững mạnh; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu về lý luận, năng lực thực tiễn và kỹ năng công tác vận động quần chúng; luân chuyển, bố trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm, uy tín, trưởng thành từ phong trào làm công tác Mặt trận; bảo đảm các điều kiện hoạt động cho Mặt trận và các tổ chức CT-XH các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh

1.1. Nâng cao nhận thức, thực hiện nhất quán quan điểm của Đảng về tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn mới

- Các cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống chính trị tiếp tục đẩy mạnh việc nghiên cứu, học tập, quán triệt để nhận thức sâu sắc, đầy đủ, toàn diện quan điểm của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, về “vai trò chủ thể, vị trí trung tâm” của Nhân dân trong toàn bộ quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Quảng Nam. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền các cấp và các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải nêu gương trong xây dựng và thực hành đoàn kết trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thường xuyên tự phê bình và phê bình; tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý cán bộ, đảng viên gây mất đoàn kết nội bộ. Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu tham gia sinh hoạt và làm nòng cốt trong các tổ chức của Nhân dân. Định kỳ rà soát, đánh giá tổng thể việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận và các chủ trương của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, về công tác Mặt trận để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt trong giai đoạn mới.

- Chính quyền các cấp tiếp tục cụ thể hóa, triển khai thực hiện có hiệu quả quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân tộc. Ban hành cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia có hiệu quả vào quản lý nhà nước, quản lý xã hội; quán triệt, thực hiện nghiêm túc quy chế công tác dân vận của chính quyền, tập trung xây dựng, giáo dục đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp thực hành phong cách “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên thông qua các quy chế, chương trình phối hợp... để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước gắn với hiệu quả công tác vận động, tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân; phát huy tinh thần tự quản của Nhân dân ở cơ sở đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH của địa phương.

- Tăng cường, phát huy vai trò nòng cốt chính trị của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, hiệp thương, thống nhất với các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giải thích, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân trong giai đoạn mới. Đa dạng hóa các hình thức tập hợp, đoàn kết rộng rãi các giai cấp, tầng lớp, thành phần xã hội; phát huy vai trò của cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam

định cư ở nước ngoài. Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tổ chức phát động, tạo điều kiện thuận lợi, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động của địa phương.

1.2. Chăm lo, xây dựng và phát triển các giai cấp, thành phần xã hội phù hợp với yêu cầu, định hướng phát triển của tỉnh trong những năm đến

- Quan tâm chăm lo, xây dựng, phát triển *giai cấp công nhân* ngày càng lớn mạnh về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, phát triển tỉnh Quảng Nam trong giai đoạn mới theo tinh thần Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII⁽³⁵⁾ và Chương trình số 09-CTr/TU, ngày 05/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁽³⁶⁾. Trong đó, tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho giai cấp công nhân; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, hoạt động hiệu quả, có năng lực thích ứng và giải quyết các vấn đề mới đặt ra; làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa các cấp ủy đảng, chính quyền với giai cấp công nhân, người lao động. Tập trung đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tập hợp, vận động đoàn viên, người lao động; tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, nhất là trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; đổi mới tổ chức và hoạt động của công đoàn phù hợp với cơ cấu lao động, nhu cầu, nguyện vọng của công nhân và yêu cầu hội nhập quốc tế, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nhà ở và phúc lợi xã hội cho công nhân; tăng cường vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân và người lao động. Hướng mạnh hoạt động công đoàn về cơ sở và vì đoàn viên, người lao động; vận động, tập hợp đông đảo công nhân lao động tham gia các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động gắn với mục tiêu phát triển KT-XH, đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa tổ chức công đoàn với cơ quan nhà nước, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp...

- Xây dựng *giai cấp nông dân* tỉnh Quảng Nam lớn mạnh gắn với phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa theo Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII⁽³⁷⁾ và Kết luận số 91-KL/TU, ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy⁽³⁸⁾. Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, kinh tế tập thể gắn với xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh xây

⁽³⁵⁾ về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới.

⁽³⁶⁾ về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới.

⁽³⁷⁾ về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

⁽³⁸⁾ về phát triển bền vững nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa nông thôn, tạo điều kiện để cư dân nông thôn trở thành cư dân đô thị. Đặc biệt, ban hành chính sách hợp lý để chuyển lao động nông thôn sang các ngành phi nông nghiệp. Huy động và phát huy mọi nguồn lực từ nông dân, nông thôn cùng với các nguồn lực khác để thực hiện thành công mô hình nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh.

- Quan tâm tạo động lực cho *lực lượng đoàn viên, thanh niên, thế hệ trẻ* tỉnh Quảng Nam⁽³⁹⁾ phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, xung kích và cống hiến. Xây dựng thế hệ thanh niên tỉnh Quảng Nam phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự lực, tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng quê hương giàu đẹp; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành tốt pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao gắn với tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và trách nhiệm trong đoàn viên, thanh niên và thế hệ trẻ, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững tỉnh Quảng Nam.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về chính sách phát triển thanh niên. Quan tâm tạo động lực cho thanh niên xung kích trong học tập, lao động sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp; xây dựng môi trường, điều kiện học tập, lao động, giải trí, rèn luyện để phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa cả về trí tuệ, thể chất và giá trị thẩm mỹ cho thế hệ trẻ. Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các cấp, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH trong công tác thanh niên.

- Xây dựng người *phụ nữ Việt Nam* tỉnh Quảng Nam trong giai đoạn mới “có kiến thức, đạo đức, sức khỏe, trách nhiệm với gia đình và Tổ quốc” và rèn luyện 04 phẩm chất “Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang” gắn với thực hiện mục tiêu xây dựng con người Việt Nam có ý chí, khát vọng, tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại. Tuyên truyền, vận động phụ nữ tích cực tham gia có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập của địa phương. Phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của các thế hệ phụ nữ. Hoàn thiện và thực hiện tốt luật pháp, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới. Tăng cường các chương trình phát triển, hỗ trợ cập nhật tri thức, kỹ năng cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, nhóm phụ nữ đặc thù.

⁽³⁹⁾ Theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND, ngày 21/4/2022 của HĐND tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2030.

- Tăng cường phát huy vai trò của *hội viên cựu chiến binh* trong tình hình mới. Các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Ban Bí thư về vị trí, vai trò của cựu chiến binh và công tác cựu chiến binh trong giai đoạn mới⁽⁴⁰⁾. Quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác hội, tạo điều kiện để hội cựu chiến binh các cấp hoạt động hiệu quả. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản của Đảng và Nhà nước về công tác cựu chiến binh.

Tăng cường vai trò của hội viên trong giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”; đi đầu trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Động viên hội viên, cựu chiến binh tích cực giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, góp phần phát triển KT-XH, giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương, cơ sở; tăng cường vai trò giáo dục của hội viên đối với thế hệ trẻ về lòng yêu nước, truyền thống cách mạng; tham gia có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, góp phần xây dựng, củng cố Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Xây dựng *đội ngũ trí thức* toàn tỉnh có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững tỉnh Quảng Nam trong giai đoạn mới. Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng, môi trường làm việc, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo của đội ngũ trí thức. Có cơ chế phát huy dân chủ, tự do sáng tạo và đề cao đạo đức, trách nhiệm của trí thức trong nghiên cứu khoa học. Tôn trọng, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, phản biện xã hội của chuyên gia, đội ngũ trí thức. Có cơ chế, chính sách ưu tiên trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng đối với nhân tài, các nhà khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn cao, nhất là các nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học có khả năng chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng. Khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, khát vọng đưa Quảng Nam phát triển nhanh, bền vững trong đội ngũ trí thức. Gắn kết giữa phát triển đội ngũ trí thức, thu hút, trọng dụng nhân tài làm việc trong các cơ quan nhà nước với nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tinh giản biên chế trong hệ thống chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Ban hành cơ chế, chính sách phù hợp cho *đội ngũ doanh nhân* tỉnh Quảng Nam phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng, có tinh thần cống hiến, có trách nhiệm xã hội, chuẩn mực văn hóa, đạo đức và trình độ quản trị, kinh doanh giỏi. Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho doanh nhân kinh doanh lành mạnh, cống hiến tài năng, khuyến khích doanh nhân thực hiện trách nhiệm xã hội và tham gia phát triển xã hội. Tôn vinh, khen thưởng kịp thời những doanh nhân có nhiều đóng góp xứng đáng cho sự nghiệp xây dựng và phát triển địa phương. Tiếp

⁽⁴⁰⁾ Kết luận số 124-KL/TU, ngày 26/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị khóa IX về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới.

tục phát huy vai trò Hiệp hội doanh nghiệp Quảng Nam trong việc kết nối, đại diện của đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phát huy trí tuệ, kinh nghiệm sống, lao động, học tập của *người cao tuổi* trong xã hội, cộng đồng và gia đình. Tôn trọng, bảo vệ, chăm sóc, giúp đỡ người cao tuổi. Tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025⁽⁴¹⁾. Chú trọng phát huy tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, việc làm, kinh tế, chính trị phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng; thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của người cao tuổi. Nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người cao tuổi; hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội hướng tới đảm bảo mức sống tối thiểu cho người cao tuổi; phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc xã hội người cao tuổi, chú trọng người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi thuộc diện nghèo không có người phụng dưỡng, người cao tuổi dân tộc thiểu số; huy động khu vực tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục, vận động xã hội; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến người cao tuổi...

- Thực hiện tốt công tác *kiều bào Quảng Nam* hướng về quê hương, đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Quảng Nam. Tích cực hỗ trợ người Quảng Nam định cư ở nước ngoài bảo đảm địa vị pháp lý, phát triển kinh tế và đời sống, hội nhập xã hội nước sở tại. Tăng cường công tác thông tin về tình hình KT-XH, các chủ trương, chính sách của tỉnh đối với kiều bào; có chính sách thu hút, tạo điều kiện thuận lợi để kiều bào về nước đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh; vận động, thu hút đội ngũ doanh nhân, trí thức, nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài, đặc biệt là giới trẻ, tạo điều kiện thuận lợi thu hút nguồn lực chất lượng. Tạo điều kiện để kiều bào Quảng Nam giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nêu cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc. Tiếp tục coi trọng, quan tâm hỗ trợ và phát huy vai trò người có uy tín, ảnh hưởng trong cộng đồng người Quảng Nam ở nước ngoài; kịp thời tôn vinh, động viên, khích lệ kiều bào ở nước ngoài có đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Quảng Nam.

1.3. Tổ chức thực hiện tốt chủ trương, chính sách về dân tộc và tôn giáo; tập hợp, đoàn kết các dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng và hệ thống chính trị về *công tác dân tộc* trong tình hình mới theo tinh thần Chỉ thị số 29-CT/TU, ngày 06/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁽⁴²⁾. Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển; chống kỳ thị dân tộc, nghiêm trị những

⁽⁴¹⁾ Kế hoạch số 2099/KH-UBND, ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021 - 2025 (theo Quyết định số 2156/QĐ-TTg, ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 - 2030).

⁽⁴²⁾ Về tăng cường lãnh đạo công tác dân tộc trong tình hình mới.

âm mưu, hành động chia rẽ các dân tộc. Tập trung triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, chương trình, đề án phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Nam⁽⁴³⁾; các nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022 - 2025⁽⁴⁴⁾; cơ chế, chính sách hỗ trợ sắp xếp, ổn định dân cư miền núi, giai đoạn 2021 - 2025⁽⁴⁵⁾; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số có tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ⁽⁴⁶⁾. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển KT-XH các địa phương miền núi; ưu tiên bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển sản xuất gắn với quy hoạch, xây dựng nông thôn mới; tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu đất sản xuất, đất ở, nhà ở, nước sinh hoạt; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, khai thác tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, phù hợp với văn hóa, tập quán mỗi dân tộc. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo, giải quyết việc làm đối với thanh niên người dân tộc thiểu số. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động; ban hành cơ chế, chính sách thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự giác vươn lên của đồng bào các dân tộc trong phát triển KT-XH, thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng về công tác tôn giáo trong tình hình mới, bảo đảm cho các tổ chức tôn giáo hoạt động thuận lợi theo quy định của pháp luật và Hiến chương, Điều lệ được Nhà nước công nhận. Phát huy vai trò nòng cốt của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể quần chúng trong việc tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết đồng bào các tôn giáo trên địa bàn tỉnh sống “tốt đời, đẹp đạo”, tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước của địa phương. Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách phát triển KT-XH, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào các tôn giáo. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, tạo điều kiện thuận lợi cho các tôn giáo thực hiện tốt đường hướng hành đạo theo quy định của pháp luật, chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những đối tượng có hành vi lợi dụng tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân và những hoạt động tôn giáo trái quy định của pháp luật. Xây dựng, phát huy vai trò lực lượng cốt cán phong trào trong tôn giáo, nhất là ở những địa bàn trọng điểm. Chú trọng công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác tôn giáo các cấp; phát huy nguồn lực của các tôn giáo, góp phần phát triển KT-XH, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

⁽⁴³⁾ Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy khóa XXII về phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; định hướng một số dự án quan trọng tại vùng Tây tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

⁽⁴⁶⁾ Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh.

⁽⁴⁷⁾ Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 20/7/2021 của HĐND tỉnh.

⁽⁴⁸⁾ Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XXII.

2. Phát huy dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân

2.1. Nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống chính trị về dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trong giai đoạn mới

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tiếp tục quán triệt sâu sắc, nhận thức đầy đủ, toàn diện quan điểm của Đảng về “lấy dân làm gốc”; “mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật và hoạt động của Nhà nước đều vì lợi ích của Nhân dân, lấy hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu”; thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường dân chủ ở cơ sở tại Chỉ thị số 30-CT/TW⁽⁴⁷⁾, Kết luận số 120-KL/TW⁽⁴⁸⁾ của Bộ Chính trị gắn với Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Mỗi cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong hệ thống chính trị các cấp phải thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong thực hành dân chủ; tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, bảo đảm phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

2.2. Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị các cấp trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì Nhân dân phục vụ

Quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế... của Trung ương, của Tỉnh ủy về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị các cấp. Chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức, đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ bảo đảm tính kế thừa, đổi mới, phát triển, hài hòa giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị các cấp. Tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu các cấp gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 20/12/2021 của Tỉnh ủy⁽⁴⁹⁾.

Người đứng đầu cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở, lãnh đạo chủ chốt các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị phải thật sự phát huy dân chủ trong Đảng, công khai, minh bạch trong điều hành, quản lý; đề cao vai trò, trách

⁽⁴⁷⁾ Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

⁽⁴⁸⁾ Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

⁽⁴⁹⁾ Về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công tác cán bộ và kiện toàn tổ chức bộ máy giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên; chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, tiêu cực và các hành vi xâm phạm quyền dân chủ của Nhân dân.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng theo Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 17/12/2021 của Tỉnh ủy⁽⁵⁰⁾. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, khiếu kiện kéo dài. Chú trọng việc tự kiểm tra, tự giám sát, kịp thời phát hiện từ nội bộ. Tăng cường kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và HĐND các cấp về việc thực hiện dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân. Ban hành cơ chế, tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân trực tiếp và gián tiếp tham gia góp ý, giám sát hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên nơi cư trú. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện nghiêm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đối thoại trực tiếp với công dân; tiếp nhận và kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề Nhân dân phản ánh, kiến nghị, nhất là những vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong hệ thống chính trị phối hợp chặt chẽ, đồng bộ thực hiện hiệu quả công tác dân vận theo Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Quảng Nam⁽⁵¹⁾. Theo đó, nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu đối với công tác dân vận; thường xuyên học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là phong cách dân vận “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”.

Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới theo Chỉ thị số 33/CT-TTg, ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ⁽⁵²⁾; thường xuyên đổi mới trong quản lý, điều hành xã hội đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch; tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời các đơn, thư khiếu nại của Nhân dân không để tồn đọng, kéo dài; tổ chức đối thoại trực tiếp với công dân, tổ chức, doanh nghiệp định kỳ và đột xuất theo quy định.

⁽⁵⁰⁾ về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng giai đoạn 2021 - 2025.

⁽⁵¹⁾ Ban hành kèm theo Quyết định số 349-QĐ/TU, ngày 05/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁽⁵²⁾ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.

2.3. Phát huy vai trò nòng cốt của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ

MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên thực hiện tốt vai trò nòng cốt chính trị trong việc tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, tính tích cực CT-XH của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Động viên Nhân dân phát huy tinh thần tự quản, tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, thực hành dân chủ; tạo điều kiện cho Nhân dân thực hiện đầy đủ, hiệu quả quyền dân chủ trực tiếp; đồng thời, đại diện cho Nhân dân thực hiện quyền làm chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phát huy vai trò chủ trì, phối hợp với các tổ chức CT-XH cùng cấp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; phát huy tối đa trí tuệ của các chuyên gia, nhà khoa học giàu kinh nghiệm, người uy tín, cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo... tham gia góp ý, phản biện xã hội, góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển KT-XH địa phương, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên thực tế. Chủ động tham gia và động viên Nhân dân tích cực tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Phát huy vai trò tích cực trong tham gia kiểm soát quyền lực, giám sát để quản lý xã hội công khai, minh bạch. Đề xuất xây dựng các cơ chế, phương thức phù hợp để Nhân dân trực tiếp phản ánh với cấp ủy, chính quyền hành vi quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cán bộ, công chức, đảng viên ở địa bàn dân cư, cơ quan, đơn vị.

Nâng cao chất lượng công tác nắm bắt tình hình đời sống, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, tổng hợp, phản ánh, giám sát việc tiếp thu, giải quyết ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Chủ động phối hợp với chính quyền giải quyết có hiệu quả những vấn đề Nhân dân bức xúc ngay tại cơ sở, góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Tích cực phối hợp với cấp ủy, chính quyền tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân địa phương để lắng nghe, tiếp thu, giải quyết khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của Nhân dân. Tăng cường tổ chức các “diễn đàn” Nhân dân góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, lực lượng công an nhân dân...

2.4. Phát huy quyền làm chủ trực tiếp của Nhân dân theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”

Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ” gắn với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” thành chính sách, quy chế, quy định để Nhân dân được làm chủ, được phát huy quyền làm chủ trên thực tế. Phát huy vai trò tích cực, chủ động của Nhân dân trong quá trình xây dựng,

ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Tổ chức có hiệu quả, thực chất việc Nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Ban hành quy định về lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng hoạt động tổ chức bộ máy của Đảng, chính quyền và chất lượng cán bộ, đảng viên.

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến sâu rộng quy định của Đảng và Nhà nước liên quan đến quyền, trách nhiệm của Nhân dân. Ban hành cơ chế, phương thức phù hợp để Nhân dân tham gia thảo luận, bàn bạc, góp ý với Đảng và chính quyền trong quá trình hoạch định chủ trương, chính sách, pháp luật một cách hiệu quả.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cơ sở tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; đổi mới, nâng cao chất lượng các hình thức lấy ý kiến của Nhân dân; thực hiện tốt quy định về công khai, minh bạch gắn với trách nhiệm giải trình, tiếp thu đầy đủ ý kiến đóng góp xác đáng của Nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng đơn giản hóa, tạo thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc, thực hiện vai trò kiểm tra và giám sát theo quy định của pháp luật.

2.5. Phát huy tính tích cực CT-XH của Nhân dân trong tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị các cấp trong sạch, vững mạnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, tính tích cực CT-XH của Nhân dân đối với công việc quản lý nhà nước, quản lý phát triển xã hội; nhất là công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị các cấp trong sạch, vững mạnh.

Cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân tham gia thường xuyên vào công việc quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Đối với những chủ trương, chính sách tác động trực tiếp đến quyền, lợi ích và đời sống Nhân dân, cấp ủy đảng, chính quyền cần tổ chức lấy ý kiến Nhân dân trước khi quyết định. Nâng cao đạo đức công vụ, chất lượng phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp; thực hiện hiệu quả Quy chế công tác dân vận của chính quyền, xây dựng chính quyền thật sự thân thiện, gần dân, trọng dân và vì dân.

Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, hướng về cơ sở, phát huy vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tăng cường, nâng cao hiệu quả giám sát và phản biện xã hội, chủ động góp ý xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả vì lợi ích của Nhân dân.

2.6. Xử lý kịp thời, nghiêm minh tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, dân tộc, tôn giáo gây rối nội bộ, gây mất ổn định CT-XH hoặc vi phạm quyền làm chủ của Nhân dân

Chủ động nắm chắc âm mưu, hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền... của các thế lực thù địch để kịp thời phản bác, ngăn chặn, đấu tranh với những luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc, vu khống, phủ nhận thành tựu về dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật, lợi dụng dân chủ gây rối, làm mất ổn định CT-XH, xâm hại quyền làm chủ của Nhân dân. Đồng thời, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp.

Thực hiện tốt việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; chủ động định hướng dư luận, kịp thời đưa thông tin đúng, chính thống đến các tầng lớp nhân dân. Tập trung phối hợp giải quyết dứt điểm các khiếu kiện, nhất là các vụ việc có khả năng xảy ra “điểm nóng” ngay từ cơ sở, không để kéo dài gây bức xúc dư luận.

3. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH các cấp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới

3.1. Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị về vai trò nòng cốt chính trị của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH trong xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trong giai đoạn hiện nay

Tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc trong các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và hệ thống chính trị các cấp nhận thức sâu sắc, đầy đủ cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, MTTQ và các tổ chức CT-XH làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ”. Xác định rõ việc xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; trong đó, MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH đóng vai trò tham mưu, nòng cốt.

MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên tập trung đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết rộng rãi đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thông qua các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, thực hành dân chủ; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tạo sự thống nhất, đồng thuận xã hội thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương trong giai đoạn mới.

3.2. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên quán triệt, nâng cao nhận thức một cách sâu sắc về vai trò, tầm quan trọng của công tác Mặt trận trong tình hình mới; đề cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tăng cường phối hợp của chính quyền với MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH; tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế... của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh, trí thức, doanh nhân, người cao tuổi, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài... trong giai đoạn mới.

Các cấp ủy thực hiện tốt việc quy hoạch, giới thiệu, phân công cán bộ, đảng viên có đủ tiêu chuẩn, có năng lực, uy tín và trưởng thành từ phong trào quần chúng để ứng cử vào các chức danh chủ chốt của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH các cấp; có kế hoạch tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, luân chuyển, sử dụng cán bộ Mặt trận trong tổng thể công tác cán bộ của hệ thống chính trị; nghiên cứu ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ Mặt trận không chuyên trách ở cơ sở, khu dân cư. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, Ban Công tác Mặt trận theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Mỗi cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên phải thực sự gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đi đầu hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Mặt trận và các tổ chức CT-XH phát động; thông qua hoạt động của Mặt trận và các tổ chức CT-XH để gần Nhân dân, hiểu Nhân dân, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của Nhân dân.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và các tổ chức CT-XH phù hợp với thực tế của địa phương và điều lệ của mỗi tổ chức. Trong đó, tập trung thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội, mở rộng dân chủ để Nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị các cấp, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý, điều hành của Nhà nước.

Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế... của Đảng về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, công tác Mặt trận, dân chủ XHCN và quyền làm chủ của Nhân dân.

3.3. Tăng cường, nâng cao hiệu quả quan hệ phối hợp giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam với chính quyền và các tổ chức CT-XH cùng cấp trong tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân

Xác định rõ nguyên tắc phối hợp, tăng cường, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH với chính quyền cùng cấp và các cơ quan nhà nước trong triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng về công tác Mặt trận và các tổ chức CT-XH; tiếp thu, giải quyết kịp thời, hiệu quả kiến nghị của Nhân dân, nhất là những vấn đề phức tạp, có khả năng xảy ra điểm nóng trong cộng đồng dân cư, nhất là đồng bào các dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có đông đồng bào theo tôn giáo, góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

Tăng cường phối hợp với chính quyền cùng cấp trong việc xác định nội dung, cơ chế phân công trách nhiệm khi tổ chức thực hiện các chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH, quốc phòng, an ninh, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống của Nhân dân. Phối hợp với chính quyền đảm bảo kinh phí và điều kiện hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức CT-XH phù hợp với thực tiễn công tác Mặt trận trong tình hình mới.

3.4. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH hướng về cơ sở và địa bàn dân cư

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH theo Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị khóa X⁽⁵³⁾ và Thông báo số 160-TB/TW, ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII⁽⁵⁴⁾. Tập trung thực hiện tốt vai trò nòng cốt, chủ trì hiệp thương, phối hợp, thống nhất với các tổ chức thành viên trong triển khai hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước ở cơ sở, địa bàn khu dân cư. Tập trung đẩy mạnh Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” gắn với phong trào thi đua “Đoàn kết, sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Đổi mới, nâng cao hiệu quả việc tổ chức “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân” ở khu dân cư. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, tuyên truyền, vận động, nắm bắt tình hình đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

⁽⁵³⁾ về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH.

⁽⁵⁴⁾ kết luận về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH.

Phát huy vai trò Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo đồng thuận xã hội, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân gắn với kỷ cương, pháp luật, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân để thực hiện các mục tiêu phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương.

Phát huy đầy đủ vai trò đại diện của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH trong bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; nắm chắc tình hình đoàn viên, hội viên của từng tổ chức và tình hình đời sống nhân dân để kịp thời phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước và giám sát việc giải quyết kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền; làm nòng cốt trong thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở, các mô hình tự quản, giáo dục, hòa giải tại cộng đồng.

Tăng cường mở rộng sự tham gia của các tổ chức xã hội, cá nhân tiêu biểu trong MTTQ Việt Nam. Các tổ chức CT-XH chú trọng phát triển đoàn viên, hội viên xây dựng tổ chức cơ sở vững mạnh. Tập hợp, đoàn kết và phát huy vai trò nhân sĩ, trí thức, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số, tín đồ tôn giáo, kiều bào Quảng Nam ở nước ngoài trong tổ chức và hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH.

3.5. Tăng cường, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH

Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo quy định của Đảng⁽⁵⁵⁾ và pháp luật của Nhà nước⁽⁵⁶⁾. Chú trọng giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị; hoạt động quản lý nhà nước ở những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác cán bộ...; chủ động tham gia góp ý, phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản của cấp ủy, chính quyền liên quan đến nhiệm vụ phát triển KT-XH, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

Phát huy vai trò chủ trì, chủ động phối hợp với các tổ chức thành viên tích cực tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo quy định của

⁽⁵⁵⁾ Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa X ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể CT-XH; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

⁽⁵⁶⁾ Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN, ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam.

Đảng⁽⁵⁷⁾. Lựa chọn góp ý các nội dung, vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, những vấn đề bất cập mà Nhân dân quan tâm; thực hiện tốt việc định kỳ hằng năm góp ý tập thể, cá nhân ban thường vụ cấp ủy cùng cấp; đề xuất ban hành cơ chế, quy định để Nhân dân tham gia có hiệu quả vào quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Chủ trì, phối hợp tổ chức các “diễn đàn” Nhân dân góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, lực lượng công an. Phối hợp tổ chức hội nghị đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với đoàn viên, hội viên và Nhân dân địa phương.

Chủ động tham gia và động viên Nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; kiểm soát quyền lực; tạo điều kiện để Nhân dân phản ánh, tố giác cán bộ, đảng viên có hành vi tham nhũng, biểu hiện suy thoái, tiêu cực, những nhiễu... trong thi hành công vụ. Tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trực tiếp phản ánh, tham gia giám sát và góp ý với cấp ủy đảng về công tác cán bộ, xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ. Nghiên cứu các hình thức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cán bộ lãnh đạo trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở một cách phù hợp.

3.6. Kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách, bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế cơ quan chuyên trách Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII⁽⁵⁸⁾, Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư và Quy định số 118-QĐ/TU, ngày 12/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁽⁵⁹⁾.

Thực hiện đồng bộ, thống nhất quy định của Đảng về tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, điều động, luân chuyển cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH các cấp trong hệ thống chính trị. Bố trí cán bộ lãnh đạo chủ chốt Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH các cấp là người có uy tín, kinh nghiệm, trưởng thành từ phong trào quần chúng. Xây dựng tiêu chuẩn, chức danh, cơ chế, chính sách phù hợp đối với cán bộ Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH theo Nghị quyết số 20-NQ/TU của Tỉnh ủy⁽⁶⁰⁾.

Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH có tâm huyết, trách nhiệm với công việc, có kinh nghiệm,

⁽⁵⁷⁾ Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa X ban hành “Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể CT-XH và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”.

⁽⁵⁸⁾ một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

⁽⁵⁹⁾ về tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh, cấp huyện.

⁽⁶⁰⁾ về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công tác cán bộ và kiện toàn tổ chức bộ máy giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

kỹ năng vận động quần chúng, đặc biệt là đội ngũ cán bộ chuyên trách các cấp. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ nữ, cán bộ trẻ có triển vọng, cán bộ người dân tộc thiểu số, tôn giáo. Phát huy vai trò của các tổ chức tư vấn của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các nhà khoa học, chuyên gia, cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài. Tăng cường phối hợp giữa Trường Chính trị tỉnh với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Chính quyền các cấp bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí và phương tiện phục vụ hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH cùng cấp. Tiếp tục nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi phù hợp đối với cán bộ, công chức Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và phát huy vai trò nòng cốt chính trị trong giai đoạn mới.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Trình Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề về tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng

Sau khi Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề về tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương:

2.1. Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy; hằng năm, tiến hành sơ kết, rút kinh nghiệm, điều chỉnh, bổ sung kịp thời các giải pháp để thực hiện có hiệu quả.

2.2. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, dân chủ XHCN, quyền làm chủ của Nhân dân.

2.3. Đảng đoàn Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn: Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa, triển khai thực hiện đạt kết quả.

2.4. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2.5. Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng chương trình thực hiện Nghị quyết; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện, định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết và tổng hợp tình hình báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Lê Văn Dũng